

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAM RANH  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24/8/2022

V/v “Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phùng Văn Thức

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 115/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 về “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022.

**- Nguyên đơn:** Bà Huỳnh Thị Bích K, sinh năm: 1983

Nơi cư trú: Thôn Tân L, xã Cam Thành B, huyện Cam L, tỉnh Khánh H. (Có mặt).

**- Bị đơn:** Ông Nguyễn Đình Đ, sinh năm: 1984

Nơi cư trú: Tổ dân Hòa D 2, phường Cam Phúc B, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**\* Nguyên đơn trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Bích K và ông Nguyễn Đình Đ tự nguyện tìm hiểu chung sống với nhau từ năm 2014, tới năm 2020 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cam Phúc B, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 53, ngày 15 tháng 6 năm 2020.

Trong thời gian hôn nhân vợ chồng có nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do không hòa hợp về tính cách, không tìm được tiếng nói chung. Nguyên đơn nhận thấy không được hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Thị Linh H, sinh ngày 28/6/2015, Nguyễn Đình B, sinh ngày 08/4/2017 (nguyên vọng cháu H xin ở với bố là ông Nguyễn Đình Đ). Nguyên đơn yêu cầu giao hai con chung cho ông Nguyễn Đình Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu đến tuổi trưởng thành, nguyên đơn không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Nguyên đơn khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Bị đơn trình bày:*

Tôi và bà Huỳnh Thị Bích K tự nguyện tìm hiểu chung sống với nhau từ năm 2014, tới năm 2020 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cam Phúc B, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 53, ngày 15 tháng 6 năm 2020.

Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng bình thường, hạnh phúc không có mâu thuẫn gì cả. Nay bà Huỳnh Thị Bích K yêu cầu ly hôn với tôi thì tôi không đồng ý.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Thị Linh H, sinh ngày 28/6/2015, Nguyễn Đình B, sinh ngày 08/4/2017. Trường hợp nếu Tòa án giải quyết vợ chồng tôi ly hôn thì tôi đồng ý nuôi cả 02 con chung là cháu H và cháu B. Tôi yêu cầu bà K cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000 đồng/tháng/02 con chung (Cấp dưỡng mỗi con 1.250.000/tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Nguyên đơn khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh phát biểu quan điểm:* Đề nghị chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Huỳnh Thị Bích K được ly hôn với ông Nguyễn Đình Đ. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Linh H, sinh ngày 28/6/2015, Nguyễn Đình B, sinh ngày 08/4/2017 cho ông Nguyễn Đình Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu đến tuổi trưởng thành, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Bích K phải cấp dưỡng nuôi con 2.500.000/tháng/02 con chung (Cấp dưỡng mỗi con 1.250.000/tháng).

Tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:*

[1] *Về tố tụng:* Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đều có mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 320 Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, xét thấy vụ án có tính tiết đơn giản, quan hệ pháp luật rõ ràng, các đương sự có nơi cư trú, địa chỉ ổn định. Tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp đã đầy đủ đảm bảo cho việc giải quyết vụ án nên Tòa án đã thụ lý và giải quyết vụ án theo thủ tục rút gọn theo khoản 1 Điều 317 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử vụ án cũng không phát sinh thêm tình tiết mới nào khác để làm căn cứ cho việc chuyển vụ án sang giải quyết theo thủ tục thông thường theo quy định tại khoản 3 Điều 317 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Huỳnh Thị Bích K và ông Nguyễn Đình Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cam

Phúc B, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H cấp giấy chứng nhận kết hôn số 53, ngày 15 tháng 6 năm 2020. Đây là hôn nhân hợp pháp. Qua lời khai của nguyên đơn có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn không hạnh phúc, có nhiều mâu thuẫn và hiện nay nguyên đơn khẳng định không còn tình cảm với bị đơn, sống ly thân và đã về nhà mẹ đẻ ở Cam Lâm từ sau tết 2021 nên xin ly hôn với bị đơn. Bị đơn cho rằng giữa hai vợ chồng không có mâu thuẫn trầm trọng, vẫn còn thương yêu vợ con nên không muốn ly hôn. Tuy nhiên, quá trình hỏi tại phiên tòa giữa hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không tìm được tiếng nói chung, có sống chung với nhau cũng không đem lại hạnh phúc. Xét thấy, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nay nguyên đơn yêu cầu xin ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho ly hôn.

[3] *Về con chung*: Có 02 con chung là Nguyễn Thị Linh H, sinh ngày 28/6/2015, Nguyễn Đình B, sinh ngày 08/4/2017. Xét cháu H có nguyện vọng xin được ở với bố và cháu Đình B còn nhỏ cần sự quan tâm, chăm sóc của người bố hoặc mẹ. Tuy nhiên, bà K muốn giao 02 cháu cho ông Đ chăm sóc nuôi dưỡng, không cấp dưỡng nuôi con và ông Đ chứng minh được có công ăn, việc làm và nhà ở ổn định và cũng đồng ý nuôi 02 con chung, nên giao 02 con chung cho ông Nguyễn Đình Đ trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn là phù hợp nên chấp nhận. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn cho rằng công ăn việc làm và thu nhập không ổn định nên không có khả năng cấp dưỡng nuôi con như bị đơn yêu cầu. Tuy nhiên, nghĩa vụ chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cả hai vợ chồng, nguyên đơn giao con chung cho bị đơn chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Nên buộc bị đơn bà Huỳnh Thị Bích K phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/tháng/02 con chung theo yêu cầu của bị đơn là phù hợp nên chấp nhận.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Về tài sản chung không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về nợ chung, nguyên đơn khai không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] *Án phí*: Do vụ án được thụ lý, giải quyết theo thủ tục rút gọn nên nguyên đơn phải nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về “Ly hôn”. Nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### Căn cứ:

- Điều 56, 81, 82, 83 và 84 và Điều 116 Luật Hôn nhân gia đình;
- Các Điều 147, 266, 273, 316, 317, 320 và 321 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

1/ *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Huỳnh Thị Bích K và ông Nguyễn Đình Đ được ly hôn.

2/ *Về con chung*:

- Giao con chung tên là Nguyễn Thị Linh H, sinh ngày 28/6/2015, Nguyễn Đình B, sinh ngày 08/4/2017 cho ông Nguyễn Đình Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn phải cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000 đồng/tháng/02 con chung..

- Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

3/ *Về tài sản chung, nợ chung*: Về tài sản chung không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về nợ chung, nguyên đơn không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4/ *Án phí*: Bà Huỳnh Thị Bích K phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo thủ tục rút gọn là 150.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0007218 ngày 21/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Bà Huỳnh Thị Bích K đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà K còn phải nộp 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

5/ *Quy định*: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6/ *Quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 07 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- CC THADS TP. Cam Ranh;
- UBND phường Cam Phúc Bắc, TP. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phùng Văn thức**